

SỐ 722

KINH DIỆU PHÁP THÁNH NIỆM XỨ

Hán dịch: Đồi Tống, Tam tạng Pháp Thiên.

QUYỂN 1

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Thế Tôn đang ở trong đại chúng, có trời, người vây quanh, chiêm ngưỡng tôn nhan, mắt không tạm rời. Khi ấy, các đại chúng đứng ở trước Đức Phật nói kệ:

Quy mạng Nhất Thiết Trí

Bậc nhất trong ba cõi

Phổ diễn âm vi diệu

Lợi ích khắp quần sinh.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dạy đại chúng, bằng kệ:

Nếu có các chúng sinh

Không giết, cho không sợ

Lòng lành hay nhịn nhục

Đoan nghiêm, thọ không sánh.

Nếu đối với hữu tình

Tưởng giống như cha mẹ

Hay lừa không cùng giữ

Phước trí tuệ vô lượng.

Hoặc thân làm nghiệp lành

Tâm lừa đục vũng vàng

Không nhìn nữ sắc đẹp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Giải thoát các nẻo ác.
Nên xa lìa thế gian
Chứng đắc vui giải thoát
Nhu vàng ở trong quặng
Thể tánh vốn thanh tịnh.
Phiền não không điều phục
Gặp tốt đẹp sinh yêu
Không phân biệt tốt xấu
Kiếp phù sinh rất khổ.
Khổ vui do tâm khởi
Việc được, mất cũng vậy
Tốt xấu có hợp tan
Nhân quả không thiên lệch.
Hàng phục các loạn căn
Thực hành tâm bình đẳng
Lợi ích cho hữu tình
Đó là hạnh Tỳ-kheo.
Sa-môn, Bà-la-môn
Nên đoạn trừ phiền não
Trí tuệ càng tăng trưởng
Khiến tâm không tán loạn.
Chứng đắc lý Niết-bàn
Nên xa lìa các khổ
Siêng phát tâm chánh kiến
Phật nói việc này khó.
Giải thoát các luân hồi
Tu-di ái không động
Mùi hương chiên-đàn kia
Vị cam lồ, không sánh!
Tuy đã được cúng dường
Áo tốt thật mềm mại
Không dính mắc tham ái
Tâm vui vẻ biết đủ
Như cỏ bị lửa đốt
Biết rõ không rút ráo

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cúng dường được phước tuệ
Nước lửa không xâm hại.
Nghịệp sạch quả chân trí
Sông nước trọn không hết
Không tham các cảnh giới
Phật nói hạnh Tỳ-kheo.
Ưa cầu đủ các trí
Tương ưng luôn hiện tiền
Hiểu rõ pháp chân thật
Không đọa các luân hồi.
Nếu người cầu pháp sạch
Khiến tâm không tán loạn
Tuệ cho khắp cảnh giới
Hỏa kiếp không thể hoại,
Các cõi vốn vô minh
Luân hồi từ đây sinh
Cần trừ bỏ phiền não
Hạnh Mâu-ni chân chánh.
Ưa thực hành nhẫn nhục
Đoan nghiêm lìa oán hại
Năng Nhân do tướng tốt
Người thấy tâm vui mừng.
Rừng vắng lìa rối loạn
Tâm yêu thích mừng vui
Thường mang bát thọ thực
Đó là hạnh Tỳ-kheo.
Giải thoát rất an vui
Ba đường rất là khổ
Chân như là kia, đây
Suy nghĩ không thể được.
Nghịệp lợi người bình đẳng
Nhu hòa thường thẳng ngay
Chánh hạnh mãi tương ưng
Xa lìa mọi tà chấp.
Ý căn ưa dính mắc

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ý căn rất cao cả
Ý căn rất mau chóng
Ý căn hay vui vẻ,
Diễn thuyết bằng kệ này
Hay làm cũng hay nói
Tẩy sạch các phiền não
Biết rõ quả nghiệp lành.
Biết rõ việc được mất
Hướng nẻo đẹp Bồ-đề
Tất cả các hữu tình
Thứ nhất trong sáu căn,
Thích dừng trụ giữa rừng
Xa lìa mọi oán tặc
Biết rõ sáu căn này
Chánh hạnh, từ đây sinh.
Thường trụ nơi thiền định
Tẩy sạch các nghiệp chướng
Thí như ở hư không
Gió mây không thể nhiễm.
Khéo giữ thân, khẩu, ý
Chánh kiến mãi tương ưng
Như đèn trí tuệ sáng
Chúng ma không thể hoại.
Không hại vật là thiện
Từ bi nhiều lợi ích
Oai nghi không khuyết phạm
Mới trụ tâm Tỳ-kheo.
Mắt bị cảnh sắc buộc
Ngăn ngại không thể đổi
Phiền não trói hữu tình
Không ra khỏi ba cõi.
Trí chân tục vì diêu
Việc khéo hiếm trở lại
Chư Phật đều cùng khen
Vận dụng rất khó nghĩ,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Học rộng cầu giải thoát
Tham giận không thể phạm
Khéo giữ thân ba nghiệp
Trừ bỏ khiến không sinh.*

Đức Thế Tôn nói kệ này rồi, bảo các đại chúng:

–Nếu có chúng sinh bị phiền não trói buộc, xoay tròn trong ba cõi, chịu các khổ não; hoặc làm mười điều lành, cảm được quả cõi trời, người, sung sướng vui vẻ: Ví như mặt trăng tròn, không còn chướng ngại, trong sáng không gì bằng, thấy được rất vui vẻ.

Lại giống như củi khô dễ bị lửa thiêu đốt; như vậy, ác nghiệp cần phải đoạn trừ; phải xa lìa sinh tử luân hồi trong ba cõi, giải thoát các khổ. Lại như loài chim bay được lìa sự trói buộc, tự tại không lo ngại. Hoặc các hữu tình không tạo các nghiệp, ra khỏi ba cõi, chứng lý Nhị không, khổ não không xâm hại, tham giận chẳng thể nhiễm, hiểu rõ luân hồi. Ví như đèn sáng, chiếu rõ mọi vật, chánh trí tương ưng, luôn không gián đoạn, lìa mọi tà chấp ưa thích vắng lặng, dưới cây hoang vắng lìa bỏ các ác, gần kề bạn lành. Tỳ-kheo như vậy tu hạnh xuất gia, ưa thích tất cả các cảnh giới, không nên tham lam dính mắc, không thích cửa nhà, xa lìa việc buôn bán, dối chác và lời nói giả dối, không thích ca múa, lìa bỏ sự thương ghét, ăn một lần giữa trưa nơi rừng, đối với Bồ-đề là trên hết, thường tìm đến chỗ an vui, xa lìa việc ôm giữ, dùng áo đơn sơ vui mừng vừa đủ dừng trụ nơi rừng hoang, tìm nơi vắng lặng suy nghĩ, xa lìa những loạn tưởng và tham lam giận dữ... Luôn thực hành lòng lành, đem lợi lạc cho hữu tình, xa lìa ngu ám, tu tập trí tuệ lìa nghiệp phiền não, giải thoát sinh tử, tu tám Thánh đạo, trước mắt đạt được sự vắng lặng, phá tan tất cả các khổ phiền não. Như vậy, Tỳ-kheo cần phải tu tập vững vàng các căn lành, xa lìa ham muốn lôi kéo, chuyên tâm một cảnh, ưa thích chân như tất cả trí tuệ, tăng trưởng pháp tịnh viên mãn vô lậu, biết rõ hữu lậu là giả dối không thật.

Đức Phật lại bảo các Tỳ-kheo:

–Nếu có Tỳ-kheo an trụ phạm hạnh, thanh tịnh như hòa, khéo tu chỉ quán, ưa thích thiền định, vui chơi giữa rừng, xa lìa mọi sự lôi kéo, hiểu rõ mê vọng. Cũng như chim bay, bóng theo hư không, Tỳ-kheo cũng vậy, ba áo theo thân, khéo tu bình đẳng, luôn nghĩ chánh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

pháp, diệt trừ phiền não, trí tuệ tương ứng, về nơi chánh đạo, cho đến bờ giác, rốt ráo Niết-bàn. Tỳ-kheo nên biết! Quán sát như vậy sẽ an ổn vui vẻ, chớ đối với sự xoay tròn và già, bệnh chết thường là sợ hãi. Giống như A-tu-la và chúng trời khác, vui vẻ cúng dường, được bát Tăng-già-lê tốt đẹp hơn cả không như đồ khác; giữ gìn phạm hạnh, chẳng làm cho hủy phạm, trong sạch không nhớ, không bị các mùi vị và lợi dưỡng lôi kéo.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Nếu các hữu tình lìa bỏ lòng thương xót, buông thả, ngạo khinh thiêu đốt các điều lành thì khó dứt hết các lậu.

Đức Thế Tôn bèn nói kệ:

*Nếu xả Bi tinh tấn
Vô minh, mạn tương ứng
Vắng lặng không hiện có
Do lậu không trừ diệt.*

Khi ấy, Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Nếu lại có người, đối với các ngọ cụ mềm mại thượng diệu, không có sự ưa thích, hiểu biết rõ vô minh là nguồn gốc của mê ám, các hoặc tùy theo đó phát sinh, vô minh ấy cùng khắc các tâm nhiễm; một lúc nào đó chẳng còn mê ám, thấu hiểu rõ ràng các pháp thiên định, Tam-muội, liền dứt sạch được các lậu.

Đức Phật lại bảo các Tỳ-kheo:

–Nếu các ông muốn kinh hành ở trong rừng, vắng lặng không loạn; thì đối với các cảnh rượu chè sắc đẹp, với các pháp xấu không nên ưa thích. Các Tỳ-kheo phải như vậy. Bởi có các chúng ma, do nghiệp ràng buộc, làm loạn khổ việc tu tập điều lành, giống như người uống độc, tự làm tự chịu, nay ông phá giới, thực hành tà mạng, bị phiền não trói buộc đọa đại địa ngục, chịu nhiều nỗi khổ. Tỳ-kheo nên biết! Khi đi khát thực nếu thấy người nữ, tướng đó như rắn độc, nên chuyên chú một lòng nhớ nghĩ chánh pháp, không cầu danh lợi và các cảnh đẹp, xa lìa nghiệp trói buộc, khiến tâm được bình đẳng, không có hành động chê bai; hoặc vào xóm làng thì tưởng như vào rừng hoang; khi xin đồ ăn, thức uống tưởng để trị bệnh; khi phiền não khởi lên tưởng như rừng cháy; khi cầu diệu pháp, tưởng đến đường chánh, khi nằm trên giường, tưởng sợ hãi như nai; nhập vào

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thiền định, tưởng đạo xem vườn; thấy A-la-hán, tưởng làm ruộng phước, không thích cảnh giới và lời nói hý luận, luôn cầu giải thoát, quốc vương đại thần không vì lợi ích mà gận kề món ăn thức uống ngon ngọt nhất, cũng chớ tham tưởng là hiếm có; thí chủ danh lợi, thường chẳng nên lừa dối; tâm thực hành các phương tiện, không khởi sân giận; ngược lại, ham thích nhà cửa gận gũi kẻ quý tộc, như cá thích nước, muốn ở không rời xa lìa tri thức mê muội, quay lưng lại với chân thật, mong cầu sự giả dối trống rỗng như đèn chớp trong mộng, tưởng là giải thoát mà thật ra tôn trọng tà đạo, luôn cung kính, cho là chân thật cao tột nhất; thì không bao giờ tỏ ngộ được!

Bấy giờ, Đức Phật lại bảo tiếp các Tỳ-kheo:

–Phải nên biết tỉnh giác, ưa thích kinh hành, thiền định, trí tuệ, thường hành tâm Từ hường cầu giải thoát chân thật cao tột, đạt được chánh kiến, thấu hiểu rõ ràng các pháp, mãi luôn tu tập nhẫn nhục, tinh tấn, lìa bỏ tham lam, sân giận và các tán loạn.

Đức Phật bảo Tỳ-kheo:

–Phải nên ưa thích tất cả hữu tình luôn nhớ nghĩ thương xót đến họ; khiến cho họ lìa bỏ điên đảo và mọi trói buộc, giải thoát các khổ. Tỳ-kheo nên biết! Đối với các cảnh giới nên xa lìa các nhiễm xâm hại. Giống như thể tánh của vàng là xa lìa nhơ bẩn vậy. Tỳ-kheo nên biết! Đối với bạn thân và bạn không thân, phải nên xa lìa sự tham lam, sân giận; biết rõ đâu là tổn hại lợi ích, tội, chẳng phải tội, an ổn, gian khổ, cay đắng mà có phương tiện hàng phục, nói các pháp yếu; tùy theo căn tánh lành lợi hay ngu độn, thông minh hay ngu muội, chỉ dẫn con đường cao đẹp hay thấp kém, có lời nói dạy dỗ chân chánh cho họ. Tỳ-kheo nên biết! Kinh hành giữa rừng tu thiền định chỗ vắng, lìa bỏ được tội lỗi, ưa thích chân như, tin rõ nhân quả, hơn kém sai khác; xa lìa các ác độc; hàng phục các căn, không khởi lên lỗi lầm; trí tuệ sẽ tương ứng, khiến tâm hoan hỷ, chấm dứt sự chệch bại, như biển sâu xa tương ứng vô tận; tâm ý chắc chắn không khởi nghi ngờ, không tham sắc đẹp, sáng suốt, thương xót bình đẳng; hợp thời khéo nói, cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, đều là giả dối không chân thật, không nói lời phải trái của thế gian, xa lìa các cảnh giới hoạn nạn; coi đó như là các độc và chỗ bùn nhơ, chớ để cho xâm hại; giải thoát luân hồi; xa lìa vô minh, dùng thiền

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

định, trí tuệ biện tài, tuyên nói nghĩa pháp tối thượng, lừa mọi giả dối
điên đảo và tất cả trần cấu, khiến không bị nhiễm ô; tất cả việc làm
đều vì lợi ích; ở nơi chúng Tăng, không khởi sự chống đối; nghiệp
thân, ngữ, ý, lừa những trói buộc, không cầu trời, người, tu các
nghiệp lành không vì danh lợi, hướng đến Niết-bàn. Tỳ-kheo nên
biết! Luôn lừa bạn ác; không tạo lỗi lầm; thường dùng Từ tâm, quán
sát bình đẳng, tâm ý nhu hòa, giữ giới thanh tịnh tùy thuận chân thật,
lừa giả dối và sợ sệt, không mê luân hồi; với các thiền định hiểu rõ
vô thường, trí “không” tự tại; chúng trời cõi Phạm an trụ thiền định
hướng đến Niết-bàn, lắng nghe diệu pháp, thành thật hiểu rõ, vui
mừng phấn khởi.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Quả nghiệp tốt, không tốt
Đã làm, nhất định chịu
Mình tạo, mình trói buộc
Như tằm, không khác gì!
Vất vả và ngọt đẹp
Các khổ và phiền não
Như bóng mãi bám theo
Uống độc tự hại vậy.*

Đức Thế Tôn nói kệ này rồi, bảo với các Tỳ-kheo:

–Nếu có chúng sinh, khéo tu trí tuệ, phá lửa phiền não, an trụ
phạm hạnh, ưa thích Tam bảo, thấy nghe tùy hỷ, không khởi tham
giận, luôn tưởng đến giải thoát, hiểu rõ không lay động, hướng đến
chân thật, an trụ nơi cao tột thì sẽ thoát khỏi luân hồi già, bệnh, chết
và các oan gia phiền não.

Đức Thế Tôn lại bảo các Tỳ-kheo:

–Nếu ở chỗ vắng mà tu tập phạm hạnh, hướng tới trí tự nhiên;
thì được các chúng Phạm thiên luôn đến để gần kề cung kính cúng
dường. Vì sao? Vì ưa thích Phạm hạnh có thể phá bỏ luân hồi, xa lừa
phiền não, khiến tâm được điều phục, lừa bỏ tối tăm và các oan gia
chẳng thể xâm hại. Giống như cỏ khô lừa được lửa thiêu đốt, lừa bỏ
phiền não, cũng lại như vậy.

Đức Phật bảo Tỳ-kheo:

–Nếu lại có người, mê các cảnh giới, buông thả các căn, chống

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đối Niết-bàn, tâm không bình đẳng, luôn tạo nhân khổ, tà kiến trói buộc, tất cả các hoặc, không thể hàng phục, chứa nhóm những thứ cần dùng, tâm vô cùng tham lam, đối với ruộng phước cao cả bị ngu muội ngăn che, chưa từng tỉnh ngộ. Nếu gặp Pháp sư chỉ bày phương tiện khai hóa, xa lìa các hoặc và tham nhiễm... liền trừ được lửa dữ và lìa các xúc, hưởng đến pháp cam lồ vi diệu cao cả an trụ chỗ tối thượng. Các bạn lành tri thức, ưa thích vắng lặng, tu tập trí tuệ; thì phiền não như núi cũng có thể phá hoại, an trụ tuệ sáng, bỏ mọi ngu ám, xa lìa luân hồi, được quả báo tốt đẹp; trí tuệ thông minh cao tốt, tu tập các hạnh cao đẹp, tâm ý liên tục, bớt ham muốn, biết đủ, trừ hết tà chấp, thấy đều xa lìa phan duyên trói buộc. Như cá nuốt câu vì tham mùi vị, tự bị trói buộc, hữu tình cũng vậy; vì ưa thích nắm đực luôn luôn không bỏ, mà khởi lên các nghiệp, làm cho sinh tử luân chuyển không lúc nào dừng nghỉ, đó là nguyên nhân nhiễm mê muội làm sai khác các nẻo, không có sự chấm dứt.

Lúc đó, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Nếu người tạo nghiệp ác
Luân hồi địa ngục khổ
Ngạ quỷ và bàng sinh
Chìm đắm không cùng tận
Đẳng hoạt và Hắc thằng
Chúng hợp và Hiệu khiêu
Và ngục lớn A-tỳ
Thiêu đốt rất dữ dội
Gian nan nghiệp ác khổ
Nhọn dài mười sáu ngón
Bốn vách và bốn cửa
Đều làm bằng sắt nhọn.*

Đức Thế Tôn lại bảo các Tỳ-kheo:

–Các địa ngục kia, lửa cháy hừng hực, rất nhiều bạo ác, liên tục không gián đoạn, trải qua trăm du-thiện-na, khó có thể điều phục, toàn thân lông dựng ngược, rất là sợ hãi, tiếng rất độc ác, nghe đều khổ sở. Nếu hữu tình tạo ác nghiệp, khi đọa vào địa ngục này, thân thì treo lên, đầu lại chúc xuống, trong khoảng sát-na, chịu nhiều khổ sở, lần lượt thiêu đốt, ngày đêm than khóc, tiếng kêu phát ra rất

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đau đớn, như xâu cá nướng, da thịt nứt nẻ, đầy dẫy hắc ám, tâm ý mê loạn, tội nhân thấy cõi Diêm-ma-la kia, bị lửa thiêu đốt, mê loạn tuyệt vọng, những người cùng tạo một nghiệp, cùng ở một ngục, người nào cũng bị trói buộc, cai ngục lôi kéo, chịu các nạn khổ, không có gián đoạn. Hoặc người thiếu trí, hư vọng tạo tội, do luân chuyển này mà oan gia tụ hội, chịu khổ địa ngục.

Lúc đó, các Tỳ-kheo bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn! Cõi Diêm-ma-la này, người chịu tội, vì sao phải trói buộc, chịu khổ vô lượng?

Bấy giờ, Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Người này thường luôn chê bai chánh pháp, không sinh tâm tín thọ, nhân quả không hiểu rõ, mê các địa ngục chẳng sinh sợ hãi, lại khởi lên lửa phiền não, thiêu đốt các điều lành, vì nhân duyên này, bị đọa vào cõi Diêm-ma, chịu khổ như vậy, chịu hết mọi nạn lửa, không hề gián đoạn, sân giận oan gia, ngu si tối tăm, tùy theo nghiệp mà phải chịu, khi nghiệp hết, mới ra khỏi.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Nếu lại có người, khinh khi đối trá đối với vợ người, đam mê không bỏ, sống trong bóng tối ánh sáng bị che làm sao có thể hiểu rõ!

Khi ấy, các Tỳ-kheo lại bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn! Chỗ người thấp hèn ngu muội, vô trí, phải nhân gì mà hứng chịu quả như vậy?

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Người ấy, ở đời quá khứ, tâm cống cao, ngã mạn, khinh khi, hủy báng Hiền thánh, tham lam ganh ghét, nên phải chịu quả báo ấy. Hoặc lại có người, làm chuyện chia lìa đây đó và tạo ác nghiệp, do nhân duyên này, đọa vào các địa ngục, nếu được sinh trong loài người thì không có con cái, tài vật tiêu tan, xa lìa tri thức, khi mạng hết điên cuồng sợ hãi, nhờ quyến thuộc bảo vệ, mê các cảnh giới, không thể hiểu rõ.

Lúc đó, Đức Phật nói kệ tụng:

*Tự tạo phải tự nhận
Tội tàn hại hữu tình
Chịu cảnh khổ bạo ác*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nghệp hết mới ra khỏi.
Thế gian tạo các nghiệp
Thường tùy lành hay ác
Thí như mùi hương hoa
Xa gần đều cùng thích.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

– Ví như loài chim bay, việc đậu, nghỉ luôn ở trong rừng cây, việc họp tan cũng chẳng đúng kỳ! Cha mẹ bà con cũng lại như vậy.

Đức Phật bảo Tỳ-kheo:

– Nếu lại có người, ở nơi vắng lặng, trói buộc những suy tư nhớ nghĩ, tu tập nghiệp lành, lìa bỏ ngu tối, cắt đứt trói buộc bạo ác phi pháp, đến khi mạng hết, thân tâm không còn áo não, lìa mọi sự sợ hãi, được quả báo sinh Thiên, ăn uống, y phục, tùy tâm mong muốn liền có, quyến thuộc và cung điện thấy đều đầy đủ, thông minh trí tuệ, của cải vườn tược, đầy đủ không thiếu, thọ mạng hình sắc viên mãn đầy đủ. Nếu lại có người, dối trá chính mình, làm mê hoặc thế gian; đối với nam nữ quyến thuộc, bạn bè tri thức thì chửi bới xúc phạm tạo nhiều tội lỗi, sau khi người đó mạng hết sẽ đọa vào đường ác, chịu khổ vô lượng; từ chỗ ác kia xa, nếu lại sinh trong loài người thì nghèo khổ hèn hạ, cơm ăn áo mặc thiếu thốn, nam nữ quyến thuộc thấy đều nhàm chán xa lìa, giả dối ngu mê, không rõ nhân quả, tham lam lầm lẫn, tất cả tương ưng không gián đoạn, đối với việc lành không hề tu tập, luôn luôn tìm cách gần gũi bạn ác và pháp chẳng thật.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Từ nghiệp sinh các khổ
Bị địa ngục thiêu đốt
Con người bị khổ trói
Đều tự tâm mình tạo.
Xoay tròn trong ba cõi
Qua lại như kiến bò
Nghệp quả duyên với nhau
Liên tục không cùng tận.*

Đức Thế Tôn nói kệ này rồi, bảo các Tỳ-kheo:

– Nếu được chánh quả, mới thoát khỏi luân hồi, không còn trói

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

buộc, tự tại an lạc, nghiệp và quả của nghiệp không thể làm nghiêng ngã lay động. Hoặc lại có người, khởi tham giận, mê hoặc và tạo các tội lỗi thì bị đọa vào địa ngục, bị lửa dữ thiêu đốt, cả thân thể chịu các thứ khổ, phát tiếng kêu khóc, suy nghĩ tìm cách đều không thể giải thoát; khổ sở như vậy là do nghiệp ác ngu mê tự tạo. Ví như lửa dữ thiêu đốt rừng hoang, tất cả cỏ cây, đều bị cháy rụi; ác nghiệp cũng vậy, xoay tròn trong địa ngục, chịu các khổ não, không thể xa lìa. Hoặc lại có người, lìa bỏ bạn ác, không tạo tội lỗi, hiểu rõ nhân quả, lìa mọi nghi ngờ chê bai, tu tập chánh kiến, tin ưa chân như, an lạc vắng lặng, xa lìa luân hồi và các khổ não, cao cả không gì sánh bằng, vô tướng, vô vi, lìa những đối lừa điên đảo, thường, lạc, ngã, tịnh; tự tại không ngại, lìa mọi trói buộc, nghiệp lành hay ác, thấy đều xa lìa.

